

Số: 75 /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2012

## **GIẤY PHÉP KHAI THÁC SỬ DỤNG NƯỚC MẶT**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 19/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 và Nghị định số 89/2010/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 38/2011/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 02/2005/TT-BTNMT ngày 24 tháng 6 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện Nước Trong, tỉnh Quảng Ngãi của Công ty cổ phần thủy điện Nước Trong và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần thủy điện Nước Trong (có địa chỉ tại số 33 Lê Lợi, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: phát điện tại công trình thủy điện Nước Trong.

2. Nguồn nước khai thác, sử dụng: hồ chứa Nước Trong trên sông Nước Trong (thuộc lưu vực sông Trà Khúc).

3. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:



- Thuộc địa phận các xã: Sơn Bao, Sơn Lăng - huyện Sơn Trà và Trà Phong, Trà Thọ, Trà Xinh, Trà Trung - huyện Tây Trà, tỉnh Quảng Ngãi.
- Tọa độ (hệ tọa độ VN2000) các hạng mục công trình cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X (m)	Y (m)
1	Tuyến đập	1670259	866752
2	Cửa nhận nước	1670255	866745
3	Nhà máy	1670097	866657
4	Cửa xả sau nhà máy	1669997	866583

4. Công suất lắp máy: 16,5MW.

5. Phương thức khai thác, sử dụng nước: bằng công trình với các thông số như trong hồ sơ thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nộp kèm theo Đề án khai thác, sử dụng nước.

6. Thời hạn khai thác, sử dụng: 10 năm.

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần thủy điện Nước Trong:

1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép, nếu thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Chỉ được sử dụng nguồn nước để phát điện theo nhiệm vụ cấp nước hạ du của công trình đầu mối hồ chứa Nước Trong; trong quá trình vận hành phát điện phải phối hợp chặt chẽ với đơn vị quản lý vận hành hồ chứa Nước Trong và các cơ quan chức năng liên quan của địa phương để bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn nước.

3. Phối hợp với đơn vị quản lý vận hành hồ Nước Trong lập kế hoạch sử dụng nước hằng năm trên cơ sở nhiệm vụ hồ chứa Nước Trong, quy trình vận hành công trình, yêu cầu duy trì dòng chảy tối thiểu cho hạ du và kết quả dự báo tình hình biến đổi dòng chảy của cơ quan khí tượng thủy văn; thông báo kế hoạch điều tiết nước cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có hồ chứa và vùng hạ lưu hồ chứa.

4. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước và bảo vệ môi trường hồ chứa theo đúng quy định của Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ.

5. Theo dõi, giám sát quá trình khai thác sử dụng nước để phát điện tại công trình thủy điện Nước Trong; phối hợp với đơn vị quản lý vận hành hồ chứa thực hiện việc quan trắc diễn biến dòng chảy đến hồ và dòng chảy hạ lưu nhà máy, định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả quan trắc, tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình thủy điện Nước Trong.

6. Bảo đảm vận hành công trình an toàn; không gây biến đổi lớn đến chế độ dòng chảy sông Nước Trong ở hạ lưu hồ chứa; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

7. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường hồ chứa và sự ổn định của công trình, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng ở địa phương để có biện pháp xử lý.

8. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Công ty cổ phần thủy điện Nước Trong được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Điều 17 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ của chủ giấy phép theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ba (03) tháng trước khi Giấy phép hết hạn, nếu công trình thủy điện Nước Trong còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước với các nội dung quy định của Giấy phép này thì Công ty cổ phần thủy điện Nước Trong phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương;
- Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi;
- Công ty cổ phần thủy điện Nước Trong (02);
- Lưu: VT, Hồ sơ cấp phép (02), TNN.

*[Handwritten signature]*



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thái Lai**